TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 23/2022/HSST
Ngày 18 tháng 3 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hà Thiện Thành**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Công Hiến**, ông **Nguyễn Văn Tăng**

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Đoàn Thanh Minh** - là thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông **Trịnh Ngọc Hà** - Kiểm sát viên l

Ngày 18/3/2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/HSST ngày 27/01/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

*** Phạm Văn N** *(Tên gọi khác không),* sinh năm 1960; tại tỉnh N; nơi cư trú xóm 7, xã G, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Vũ Thị M (Đều đã chết); có vợ Bùi Thị M và có 03 con, lớn sinh năm 1981, nhỏ sinh năm 1990; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ ngày nào, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

Anh **Lê Văn P**, sinh năm 1990 (đã chết).

Nơi ĐKHKTT: Xóm 7, xã G, huyện V, tỉnh N.

* Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Ông **Lê Văn P1**, sinh năm 1967 (Là bố anh P);

Bà **Đinh Thị P2**, sinh năm 1967 (Là mẹ anh P);

Đều có nơi cư trú xóm 7, xã G, huyện V, tỉnh N

(Bà **Đinh Thị P2** ủy quyền cho ông **Lê Văn P1** theo văn bản ủy quyền ngày 20/5/2021). Ông P1 có mặt tại phiên tòa

* Người làm chứng:

Ông Bùi Xuân T, ông Đinh Khắc T1, ông Nguyễn Văn H, ông Vũ Văn Đ, ông Bùi Duy T2, ông Vũ Văn M (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn N, sinh năm 1960, nơi cư trú xóm 7, xã G làm nghề nông nghiệp và có 04 thửa ruộng nằm gần nhau tại cánh đồng Cánh

T, thuộc xã G, huyện V, sử dụng để canh tác trồng lúa nước. Khoảng đầu năm 2020, sau khi gieo trồng lúa N kéo dây điện được đấu nối với nguồn điện 220V từ sau công tơ điện của gia đình mình ở cột điện tại đê Đầm C đến bờ ruộng lúa nói trên để bơm nước lên ruộng. Đến cuối tháng 02/2021, sau khi gieo lúa vụ Chiêm Xuân xong do ruộng lúa thường xuyên bị chuột cắn phá nên N đã làm bẫy để diệt chuột bằng cách giăng dây kim loại trần tiết diện 0,5mm xung quanh thửa ruộng, cách mặt ruộng khoảng 3-7cm, cách bờ ruộng khoảng 25cm, cố định trên các thanh que tre đã được cắm xung quanh các thửa ruộng, đầu dây được nối với dây nóng của nguồn điện 220V trên cầu dao được cố định trên cây Keo tại bờ ruộng. Sau khi làm bẫy diệt chuột, N làm hai biển cảnh báo bằng bìa cát tông đặt ở hai góc ruộng của gia đình và trao đổi, thông báo với mọi người trong thôn xóm, người dân xung quanh biết việc làm bẫy chuột bằng điện để mọi người biết, không đi vào. Khoảng 18 giờ hàng ngày (*trừ ngày mưa gió*), N đi ra ruộng lúa của gia đình quan sát xung quanh nếu không thấy ai đi lại nữa, mọi người đi làm ruộng đã về hết, Ngọc mới đóng cầu dao điện dẫn nguồn điện 220V vào bẫy diệt chuột làm bằng dây kim loại trên rồi đứng trên bờ ruộng trông coi, dùng đèn pin soi xung quanh cảnh báo cho đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì ngắt điện, kiểm tra xung quanh và ra về.

Khoảng 18 giờ ngày 12/4/2021, N đi ra ruộng lúa của gia đình tại cánh đồng Cánh T thuộc xã G, sau khi quan sát, kiểm tra xung quanh không thấy có người, xác định an toàn nên đi đến đóng cầu dao điện trên cây Keo để dẫn nguồn điện 220V vào bẫy diệt chuột rồi đứng trông coi trên bờ ruộng. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Lê Văn P, sinh năm 1990, ĐKHKTT xóm 7, xã G, huyện V từ nhà đi soi cua ở cánh đồng Cánh T, khi đi mang theo 01 đèn pin đội đầu, 01 con dao phay và 01 xô nhựa (loại thùng sơn nhỏ). Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, anh P đi tắt từ cánh đồng bên kia qua đường Quang T (đường bê tông) vào bờ mương trong khu vực ruộng lúa của nhà Phạm Văn N để soi cua. N phát hiện thấy có người đi vào khu vực ruộng của gia đình đang bẫy điện diệt chuột nên đã hô hoán: "*Ai đấy, tôi bẫy điện đấy, đừng vào...*" đồng thời chạy đến để ngăn chặn không cho đi vào. Tuy nhiên, anh P vẫn tiếp tục đi sâu vào theo đường mương, khi N chạy đến khu vực giáp ranh thửa ruộng thứ nhất và thửa ruộng thứ hai của gia đình thì phát hiện anh P đã bị ngã nằm ngửa, chân đè lên dây kim loại không có vỏ bọc cách điện của bẫy chuột đang có điện. Ngọc đã chạy lại phía cây Keo ngắt điện rồi chạy quay lại để cấp cứu thì phát hiện anh P đã tử vong nên liền thông báo cho gia đình anh P và chính quyền địa phương biết để đến giải quyết vụ việc.

Thu giữ vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ: 01 (một) dao bằng kim loại, chiều dài 37cm, cán dao dài 15cm, đường kính 2cm, lưỡi dao dài 22cm, rộng 5cm; 01 (một) xô nhựa màu trắng, cao 24cm, đường kính miệng xô 17cm; Hệ thống đường dây thép 0,5mm buộc cố định trên các cọc tre, dài 380m; 02 (hai) đường dây dẫn điện vỏ màu đen dài 213m; 01 (một) hộp công tơ có KT(40x30x15)cm bên trong có 01 cầu dao điện; 01 (một) đoạn dây thép 0,5mm dài 4,8m; 01(một) đoạn dây điện vỏ màu vàng dài 4m; 02 (hai) đoạn dây điện vỏ màu đen có chiều dài lần lượt là 2,5m và 3m; 01(một) đèn pin vỏ màu đỏ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện V tiến hành khám nghiệm hiện trường, tử thi và thu thập tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ việc:

Kết quả giám định:

- Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 391/KLGĐ-PC09- PY ngày 18/5/2021, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: *Nguyên nhân chết của anh Lê Văn P là do điện giật.*

- Tại Bản kết luận giám định số 171/160/222/21 ngày 29/4/2021, của Viện Pháp y quốc gia kết luận: Trong mẫu phủ tạng, nước tiểu và máu của tử thi anh Lê Văn P, sinh năm 1990, trú tại xóm 7, xã G, huyện V, tỉnh N gửi đi giám định không tìm thấy các chất độc.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về mô bệnh học số 61/21/MBH ngày 17/5/2021, của Viện Pháp y quốc gia kết luận: Cấu trúc da bị biến đổi dưới tác động của dòng điện; Não phù, sung huyết, chảy máu màng đại não; Tim phù, sung huyết; Phổi sung huyết, chảy máu; Dạ dày sung huyết, xơ gan, thoái hóa mỡ.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS-GV ngày 26/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N đã truy tố ***Phạm Văn N*** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội **"Vô ý làm chết người"**, theo khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Vô ý làm chết người". Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn N từ 18 tháng đến 24 tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo **Phạm Văn N** cho Uỷ ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh N là nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy Hệ thống đường dây thép trần đường kính 0,5mm, buộc cố định trên các cọc tre, dài 380m; 02 đường dây dẫn điện vỏ màu đen dài 213m; 01 hộp công tơ có KT(40x30x15)cm bên trong có 01 cầu dao điện; 01 đoạn dây thép 0,5mm dài 4,8m; 01 đoạn dây điện vỏ màu vàng dài 4m; 02 đoạn dây điện vỏ màu đen có chiều dài lần lượt là 2,5m và 3m là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo ***Phạm Văn N*** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Vô ý làm chết người", là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo rất hối hận và đã bồi thường cho gia đình bị hại 300.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Ông Lê Văn P1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại và cũng là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Ông là bố của anh Lê Văn P, chiều ngày 12/4/2021 anh P bị điện giật tử vong tại hiện trường; xác nhận, đã thỏa thuận và nhận 300.000.000 đồng tiền do bị cáo bồi thường; không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về vấn đề trách nhiệm dân sự và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo, phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ ngày 12/4/2021, tại cánh đồng Cánh T, xã G, huyện V, sau khi quan sát thấy thời tiết khô ráo, người đi làm đồng đã về hết, không có người đi lại trên đường, do quá tự tin sẽ không có ai đi vào khu ruộng lúa hoặc có người đi vào cũng sẽ ngăn cản được, nên Phạm Văn N đã sử dụng nguồn điện 220V được đấu nối trực tiếp từ công tơ điện của gia đình N qua cầu dao điện được cố định trên cây keo trên bờ ruộng với hệ thống dây thép trần 0,5mm, được cố định trên các thanh tre cắm xung quanh 04 thửa ruộng đang canh tác lúa của gia đình, sau đó đóng cầu dao điện để bẫy chuột, rồi làm biển cảnh báo và đứng trên bờ trông coi. Đến 20 giờ 40 phút cùng ngày anh Lê Văn P đi soi cua dẫm phải hệ thống dây thép trần 0,5mm đang có điện. Hậu quả: anh Lê Văn P bị điện giật tử vong tại hiện trường.

Bộ luật Hình sự quy định:

"Điều 128. Tội vô ý làm chết người.

1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

..."

[3]. Hành vi của bị cáo Phạm Văn N đã nêu trên là phạm tội "Vô ý làm chết người", được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường, khắc phục hậu quả thiệt hại theo thoả thuận cho gia đình người bị hại; bị cáo là người cao tuổi có bố, mẹ tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đều được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì và người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương, nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo học tập trở thành người có ích cho xã hội. Đồng thời vẫn đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại một lần theo thỏa thuận cho gia đình người bị hại số tiền 300.000.000 đồng. Ông Lê Văn P1 là người đại diện hợp pháp của người bị hại và cũng là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về vấn đề trách nhiệm dân sự. Vì vậy, vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

10]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Đối với Hệ thống đường dây thép nửa ly buộc cố định trên các cọc tre, dài 380m; 02 đường dây dẫn điện vỏ màu đen dài 213m; 01 hộp công tơ có KT(40x30x15)cm bên trong có 01 cầu dao điện; 01 đoạn dây thép 0,5mm dài 4,8m; 01 đoạn dây điện vỏ màu vàng dài 4m; 02 đoạn dây điện vỏ màu đen có chiều dài lần lượt là 2,5m và 3m là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 dao bằng kim loại, chiều dài 37cm, cán dao dài 15cm, đường kính 2cm, lưỡi dao dài 22cm, rộng 5cm; 01 xô nhựa màu trắng, cao 24cm, đường kính miệng xô 17cm; 01đèn pin vỏ màu đỏ là tài sản của anh Lê Văn P sử dụng trong quá trình soi bắt cua. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại các tài sản trên cho ông Lê Văn P1 là người đại diện hợp pháp của người

bị hại và cũng là người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của người bị hại. Ông P đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

[11] ***Về án phí***: Bị cáo Phạm Văn N là người cao tuổi có đơn đề nghị miễn án phí. Do vậy, cần miễn án phí cho bị cáo N.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn N phạm tội "Vô ý làm chết người".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo **Phạm Văn N** 18 (Mười tám) tháng tù; nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án ngày 18/3/2022.

Giao bị cáo **Phạm Văn N** cho Uỷ ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh N là nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự".

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy Hệ thống đường dây thép trần đường kính 0,5mm, buộc cố định trên các cọc tre, dài 380m; 02 đường dây dẫn điện vỏ màu đen dài 213m; 01 hộp công tơ có KT(40x30x15)cm bên trong có 01 cầu dao điện; 01 đoạn dây thép 0,5mm dài 4,8m; 01 đoạn dây điện vỏ màu vàng dài 4m; 02 đoạn dây điện vỏ màu đen có chiều dài lần lượt là 2,5m và 3m là công cụ sử dụng vào việc phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng. (Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/01/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Văn N;

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thiện Thành

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- VKSND huyện V;
- Bị cáo; người ĐDHP của người bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng;

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).